TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN,** **TỈNH ANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 478/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13 – 11 – 2019

"V/v ly hôn giữa
chị G và anh Ng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, TỈNH AN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Trí Thiện

2. Ông Dương Văn Lũy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Minh Đông – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 409/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Ng đơn: Chị Nguyễn Thị G – Sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt).

Đăng ký hộ khẩu: Số 225, tổ 8, ấp Phú Hạ, xã Phú Xuân, huyện PT, tỉnh An Giang.

Đăng ký tạm trú: nhà trọ Mỹ Duyên, đường B6, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

2. Bị đơn: Anh Trần Thái Ng – Sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Hạ, xã Phú Xuân, huyện PT, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16-8-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án Ng đơn chị Nguyễn Thị G trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Năm 1999 thông qua mai mối chị và anh Trần Thái Ng

đồng ý kết hôn, năm 2005 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 26-9-2005. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với cha mẹ ruột chị tại xã Phú Xuân (mẹ ruột đã chết, cha bị bệnh tâm thần, cha mẹ chồng chết). Năm 2007 vợ chồng đi làm công nhân ở tỉnh Bình Dương, khoảng năm 2009 được Nhà nước bán nền nhà tuyến dân cư xã Phú Xuân, cất nhà xây gạch và mua bán thu nhập không đủ sống, năm 2012 trở lại tỉnh Bình Dương làm công nhân, vợ chồng và hai con cùng ở nhà trọ. Tháng 12 năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do anh Ng quan hệ tình cảm với phụ nữ khác, chị khuyên nhưng anh Ng không nghe, vợ chồng thường xuyên gây cãi, anh Ng nói với chị cho anh sống với phụ nữ khác thì vợ chồng sẽ không cự cãi nữa, chị không đồng ý, anh Ng bỏ đi từ tháng 12/2018 đến nay và vợ chồng ly thân, lúc bỏ đi anh Ng nói với chị về quê để ly hôn, thời gian ly thân thỉnh thoảng anh Ng có về vài lần, nhưng mỗi lần về vợ chồng cự cãi việc anh quan hệ tình cảm với phụ nữ khác, chị yêu cầu ly hôn, anh Ng nói với chị ly hôn thì làm đi, anh sẽ ký đơn, từ tháng 4/2019 đến nay anh Ng không về, nhưng điện thoại cho chị nói nếu ly hôn tại Bình Dương anh sẽ ký đơn, còn ly hôn ở quê sẽ không về. Chị không còn tình cảm với anh Ng, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng.

Bị đơn là anh Trần Thái Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Minh Thái, sinh năm 2001, đã thành niên sống chung với chị G và làm công nhân tại tỉnh Bình Dương, có thu nhập, nên đối với cháu Thái chị không có yêu cầu gì; Trần Văn Thịnh, sinh ngày 27-8-2004 chị đang nuôi con và yêu cầu tiếp tục nuôi, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng, vì chị có điều kiện nuôi con, hiện nay chị và cháu Thái làm công nhân, mẹ con ở chung nhà trọ, lương của chị bình quân 6.000.000đ/tháng, lương cháu Thái bình quân 4.500.000đ/tháng.

- Về chia tài sản: Có căn nhà gạch ngang 5m dài 16m tại xã Phú Xuân, huyện PT, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Theo chị G trình bày mâu thuẫn vợ chồng có cậu Bảy và mợ Năm của anh Ng biết rõ, vì anh Ng nói lại cho họ nghe, cậu Bảy tên Đặng Thanh H, mợ Năm tên Trần Thị N, đề nghị Tòa án xác minh. Tòa án thu thập chứng cứ, tại biên bản lấy lời khai của Tòa án ngày 09-9-2019 ông Đặng Thanh H cho biết ông là cậu ruột của anh Ng, cách nay khoảng một năm ông nghe anh Ng nói G bỏ đi làm nơi khác, ông có hàn gắn cho vợ chồng nhưng không thành do G kiên quyết ly hôn, ông nhận thấy mâu thuẫn

vợ chồng kéo dài nhiều năm, nếu tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc, ông đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai của Tòa án ngày 09-9-2019, bà Trần Thị N cho biết bà là mợ dâu của anh Ng, tháng 6-2019 bà có gặp anh Ng nói cho bà biết chị G đã bỏ Ng hai năm nay, bà có khuyên anh Ng hàn gắn với chị G nhưng anh Ng không đồng ý, việc ly hôn giữa G và Ng tùy Tòa án quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật. Riêng anh Trần Thái Ng là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, cho thấy anh Ng chấp hành nghĩa vụ tố tụng dân sự chưa nghiêm. Về nội dung, vợ chồng chị Nguyễn Thị G, anh Trần Thái Ng mâu thuẫn và ly thân từ năm 2018 đến nay, vợ chồng không hàn gắn, chị G xin ly hôn là có căn cứ; về con chung, từ lúc ly thân đến nay chị G nuôi con, chị yêu cầu tiếp tục nuôi, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng, yêu cầu nuôi con của chị G phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình; về tài sản không tranh chấp và nợ chung không có, không đề cập. Từ những cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị G khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Thái Ng, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị G và anh Ng.

[2] Về nội dung:

[3] Hôn nhân của chị G và anh Ng là hợp pháp, vì anh chị có đăng ký kết hôn. Xét tình trạng hôn nhân của anh chị thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn do anh Ng sống không chung thủy, thời gian ly thân vợ chồng không gặp nhau hàn gắn, cậu mợ anh Ng có hàn gắn cho ợ chồng nhưng không thành. Từ đó, cho thấy hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị G và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho ly hôn giữa chị G và anh Ng.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung, cháu Trần Minh Thái đã thành niên, làm công nhân có thu nhập tự nuôi sống bản thân, chị G không có yêu cầu

gì, Tòa án không đề cập; đối với cháu Trần Văn Thịnh chị G yêu cầu trực tiếp nuôi và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng. Từ lúc ly thân đến nay chị G trực tiếp nuôi con và có cuộc sống ổn định, cháu Thịnh cũng có nguyện vọng sống với mẹ, chị G không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng là tự nguyện của chị. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị G được trực tiếp nuôi cháu Thịnh, anh Ng không pH cấp dưỡng nuôi con.

[5] Căn cứ khoản 3 Điều 82, Điều 83, 84, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình anh Ng được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này, vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về chia tài sản: Đương sự không có yêu cầu, Tòa án không đề cập.

[7] Về nợ chung: Ghi nhận chị G xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên pH liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[8] Về án phí sơ thẩm, căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị G pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị G và anh Trần Thái Ng. Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 26-9-2005 của Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện PT, tỉnh An G không còn giá trị pháp lý.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên Trần Văn Thịnh, sinh ngày 27-8-2004 cho chị Nguyễn Thị G nuôi dưỡng, hiện nay chị G đang nuôi cháu Thịnh. Anh Trần Thái Ng không pH cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Anh Trần Thái Ng không trực tiếp nuôi con, anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Ghi nhận chị G xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên pH liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị G pH chịu 300.000đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0006105 ngày 27-8-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh An G.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- Cơ quan Thi hành án huyện PT;
- UBND xã Phú Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Kim Phương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA